



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI










HẠT VIỆT NAM

CS1: Số 92-94 Cầu Diễn - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
CS2: Số 108-110 Cầu Diễn - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
CS3: D04-35 - KĐT Geleximco - Lê Trọng Tấn - Hà Đông - Hà Nội
CS4: Số 98 - Ngõ Gia Tự - Long Biên - Hà Nội
Web sơn: sonjotunvn.com; sonduluxvn.com; sonkovavn.com; kovahatvn.com
Web sika: chongthamsikavn.com; sikachongthamvn.com; hoachatxaydunghatvn.com
ĐT sơn: 0399.736.936 - 0377.736.936 - 0336.736.936 - 0357.736.936
ĐT sika: 03579.32.335 - 03537.32.335 - 0865.736.936














BẢO GIÁ SẢN PHẨM CHỐNG THẤM THÔNG DỤNG





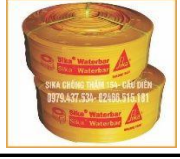
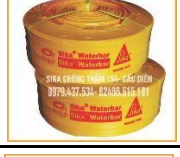





(Áp dụng từ 24/10/2024)


STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
I	Sản phẩm chống thấm						
1	Sika Latex TH 25L	Can 25L	59,200	25	1,480,000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
2	Sika Latex TH 5L	Can 5L	60,000	5	300,000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
3	Sika Latex 5L	Can 5L	110,000	5	550,000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
4	Latex HK 5L	Can 5L	44,000	5	220,000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
5	Sika Proof Membrane 20kg	Thùng 20kg	62,500	20	1,250,000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hồ thang máy
6	Sika Proof Membrane 6kg	Thùng 6kg	75,000	6	450,000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hồ thang máy
7	HK Membrane 18kg	Thùng 18kg	44,444	18	800,000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hồ thang máy
8	HK Seal 107 - 25kg	Bao 18kg+ can 7kg	30,000	25	750,000		Chống thấm Bể nước, Sàn nhà vệ sinh, Trám các vết nứt chân chim, không phải là các vết nứt đang phát triển
9	HK Seal 109 - 22kg	Bao 14kg + can 8kg	40,909	22	900,000		Chống thấm cho khu vực mái, khu vực ẩm ướt, bể chứa nước uống /nước sạch

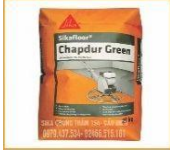
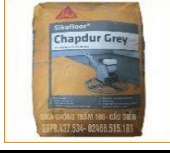







STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
10	HK Membrane 5kg	Thùng 5kg	70,000	5	350,000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hồ thang máy
11	Sika Topseal 107 (2 thành phần) 25kg	Can 5L + bao 20kg	34,000	25	850,000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
12	Sika Topseal 105 (2 thành phần) 25kg	Can 5L + bao 20kg	26,800	25	670,000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
13	Sika 1F 18kg	Thùng 18kg	88,889	18	1,600,000		Chất chống thấm trộn xi măng chống thấm sàn mái, nhà vệ sinh
14	Sika 1F 6kg	Thùng 6kg	100,000	6	600,000		Chất chống thấm trộn xi măng chống thấm sàn mái, nhà vệ sinh
15	Sika Water Proofing 5L	Can 5L	64,000	5	320,000		Phụ gia trộn vữa trát, cán nền chống nứt chân chim
16	Maxflex 201 - 25kg	Can 9kg + bao 16kg	31,200	25	780,000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
17	Maxflex 201 - 5kg	Can 5kg	56,000	5	280,000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
18	Maxbond 1211 - 24kg	Can 9kg + bao 15kg	32,500	24	780,000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
19	Max K11 Slurry 225 - 5kg	Thùng 21kg (2 thành phần)	70,000	5	350,000		Chống thấm thấm thấu 2 thành phần gốc xi măng (chống thấm ngược chân tường, hồ thang)
20	Max K11 Slurry 225 - 21kg	Thùng 5kg (2 thành phần)	59,524	21	1,250,000		Chống thấm thấm thấu 2 thành phần gốc xi măng (chống thấm ngược chân tường, hồ thang)




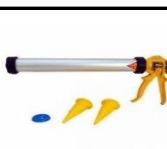







STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
21	Flintkote 18L	Thùng 18L	83,333	18	1,500,000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hồ thang máy
22	Flintkote 3.5L	Thùng 3.5L	120,000	3.50	420,000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hồ thang máy
23	Flintkote 1L	lon 1L	220,000	1	220,000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hồ thang máy
24	Sika Raintite Grey	Thùng 20kg	110,000	20	2,200,000		Chống thấm sàn mái bê tông, tường ngoài hoàn thiện (không cần lớp bảo vệ)
25	Sikatop-530 seal - 25kg	Bao 25kg	22,000	25	550,000		Chống thấm tinh thể thấm thấu, chống thấm vách hầm, bể nước, hồ thang
26	Sikatop-540 seal 36kg	Can 9kg + bao 16kg	38,889	36	1,400,000		Chống thấm tinh thể thấm thấu, chống thấm vách hầm, bể nước, hồ thang
27	Màng khò nóng sika shield 24 3mm	m2	130,000	10	1,300,000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
28	Màng khò nóng SikaBitPro P40 - Dày 4mm mặt cát	m2	160,000	10	1,600,000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
29	Màng khò nóng Copernit Italy 3mm mặt cát, trộn	m2	95,000	10	950,000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
30	Màng tự dính Autotak - Bitustik Italy 2mm mặt cát	m2	105,000	20	2,100,000		Cuộn 20m khổ 1m - Chống thấm dạng tự dính, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
31	Màng tự dính Autotak - Bitustik Italy 1.5mm mặt trộn	m2	100,000	20	2,000,000		Cuộn 20m khổ 1m - Chống thấm dạng tự dính, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh










STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
32	Màng tự dính Hyperbits APSI Ai Cập 2mm mặt cát	m2	100,000	20	2,000,000		Cuộn 20m khổ 1m - Chống thấm dạng tự dính, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
33	Màng khò nóng UKS Thổ Nhĩ Kỳ 3mm mặt cát, trơn	m2	85,000	10	850,000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
34	Màng khò nóng UKS Thổ Nhĩ Kỳ 4mm mặt cát, trơn	m2	105,000	10	1,050,000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
35	Màng khò nóng Hyperbits Ai Cập 3mm mặt cát, trơn	m2	75,000	10	750,000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
II Vữa tự chảy không co ngót							
1	Sika Grout 214-11	Bao 25 kg	11,200	25	280,000		Vữa tự chảy không co ngót(Chống thấm cổ ống xuyên sàn)
2	Sika Grout GP	Bao 25 kg	10,000	25	250,000		Vữa tự chảy không co ngót(Chống thấm cổ ống xuyên sàn)
3	Maxgrout GP 25kg	Bao 25 kg	8,800	25	220,000		Vữa tự chảy không co ngót(Chống thấm cổ ống xuyên sàn)
4	Maxgrout GP 5kg	Túi 5 kg	16,000	5	80,000		Vữa tự chảy không co ngót(Chống thấm cổ ống xuyên sàn)
III Sản phẩm xử lý vết nứt, chám khe, xử lý mạch ngừng							
1	Sikaflex 140 Construction	Tuýp 400g	220,000	1	220,000		Chám vết nứt, khe co giãn
2	Sikadur -20 Crack Seal	Lọ 160ml	200,000	1	200,000		Xử lý vết nứt bê tông, mạch gạch
3	Đông cứng nhanh Water Plug	Bao 1kg	100,000	1	100,000		Chặn vết rò rỉ nước qua vách, sàn bê tông









STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
4	Sikadur 31 CF	Hộp 2 thành phần 1,2kg	350,000	1	350,000		Chấm vết nứt, kết nối thép chờ, sửa chữa bê tông
5	Sika dur 732	Hộp 2 thành phần 1,2kg	380,000	1	380,000		Chấm vết nứt, kết nối bê tông cũ với bê tông mới đổ
6	Sika dur 752	Hộp 2 thành phần 1kg	450,000	1	450,000		Epoxy cường độ cao bơm vào các lỗ hổng và vết nứt bê tông
7	Ramset G5 pro - keo cấy thép	Tuýp 2 TP	680,000	1	680,000		Keo khoan cấy thép của Mỹ
IV Bảng cản nước							
1	Băng cản nước Sika Waterbar V32 (giá/m)	cuộn 15m	283,333	15	4,250,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
2	Băng cản nước Sika Waterbar V25 (giá/m)	cuộn 20m	252,500	20	5,050,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
3	Băng cản nước Sika Waterbar V20 (giá/m)	cuộn 20m	183,500	20	3,670,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
4	Băng cản nước Sika Waterbar V20 Eco (giá/m)	cuộn 20m	130,000	20	2,600,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
5	Băng cản nước Sika Waterbar V15 (giá/m)	cuộn 20m	175,000	20	3,500,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
6	Băng cản nước Sika Waterbar V15E (giá/m)	cuộn 30m	100,000	30	3,000,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
7	Băng cản nước V32 Vietstar (giá/m) (hàng Việt Nam)	cuộn 15m	180,000	15	2,700,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông



STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
8	Băng cản nước V25 Vietstar (giá/m) (hàng Việt Nam)	cuộn 20m	145,000	20	2,900,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
9	Băng cản nước V20 Vietstar (giá/m) (hàng Việt Nam)	cuộn 20m	85,000	20	1,700,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
10	Băng cản nước V15 Vietstar (giá/m) (hàng Việt Nam)	cuộn 20m	75,000	20	1,500,000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
V Hóa chất sản xuất và sửa chữa bê tông							
1	Sikament R-7N - 5L	Can 5L	44,000	5	220,000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác <=300
2	Sikament R-7N - 25L	Can 25L	32,000	25	800,000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác <=300
3	Sikament R-4 - 5L	Can 5L	50,000	5	250,000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác >300
4	Sikament R-4 - 25L	Can 25L	34,000	25	850,000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác >300
5	Sikament R-4 - 200L	Phuy 200L	29,000	200	5,800,000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác >300
6	Sikament NN - 5L	Can 5L	50,000	5	250,000		Phụ gia dẻo hóa BT, giảm nước và nhanh tháo ván khuôn
7	Sikament NN - 25L	Can 25L	42,000	25	1,050,000		Phụ gia dẻo hóa BT, giảm nước và nhanh tháo ván khuôn
8	Sikament NN - 200L	Phuy 200L	34,000	200	6,800,000		Phụ gia dẻo hóa BT, giảm nước và nhanh tháo ván khuôn

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
9	Sika Chapdur Green (xanh)	Bao 25 kg	17,600	25	440,000		Phụ gia tăng cường sàn bê tông màu xanh
10	Sika Chapdur Grey (xám)	Bao 25 kg	8,800	25	220,000		Phụ gia tăng cường sàn bê tông màu xám
11	Sika Monotop R	Bao 25 kg	58,000	25	1,450,000		Vữa sửa chữa bê tông
12	Sika Monotop 610	Bao 25 kg	58,000	25	1,450,000		Phụ gia kết nối bảo vệ cốt thép với bê tông
13	Sika Refit 2000	Bao 25 kg	28,000	25	700,000		Vữa sửa chữa bê tông
VI	Vữa dán gạch - Keo chít mạch						
1	Sika Tile Bond GP	Bao 25 kg	10,000	25	250,000		Keo dán gạch ốp lát
2	Keo chít mạch gạch Tile grout 1kg	Túi 1kg	30,000	1	30,000		Keo chít mạch gạch ốp lát
3	Keo dán gạch cao cấp HK Tilebond – 100	Bao 20kg	6,000	20	120,000		Keo dán gạch đóng gói sẵn gốc xi măng, dùng để dán, ốp, lát cho các loại gạch cho tường và sàn nhà.
4	Keo chít mạch gạch Sika 608 Tile grout 1kg	Túi 1kg	30,000	1	30,000		Keo chít mạch gạch ốp lát
VII	Dụng cụ và vật tư chống thấm khác						
1	Lưới thủy tinh	Cuộn 30m khổ 1m	15,000	30	450,000		Dán chân tường hoặc vết nứt để chống thấm chân tường hoặc hạn chế vết nứt
2	Tẩy gỉ B05 -10L	Can 10L	75,000	10	750,000		Tẩy gỉ sắt, thép

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
3	Tẩy gỉ B05 -5L	Can 5L	90,000	5	450,000		Tẩy gỉ sắt, thép
4	Thanh trương nở 2010	Cuộn 7,5m	60,000	7.50	450,000		Dán chân tường hoặc vết nứt để chống thấm chân tường hoặc hạn chế vết nứt
5	Thanh trương nở 2015	Cuộn 5m	70,000	5	350,000		Dán chân tường hoặc vết nứt để chống thấm chân tường hoặc hạn chế vết nứt
6	Súng bắn sikaflex construction - nhôm	Bộ	250,000	1	250,000		Bắn keo sikaflex construction
7	Súng bắn sikaflex construction - nhựa	Bộ	150,000	1	150,000		Bắn keo sikaflex construction
8	Súng bắn keo ramset	Bộ	650,000	1	650,000		Súng bắn keo ramset 2 thành phần cấy thép
9	Dao hàn băng cản nước	Bộ	1,150,000	1	1,150,000		Dao hàn băng cản nước sika
VII	Sơn công nghiệp KCC và SAMHWA						
1	Sơn Lót Epoxy KCC EP118 – 4L	Bộ 4L	175,000	4	700,000		Dùng làm chất kết dính và mau khô với khả năng ngăn ngừa hoàn hảo các hóa chất và nước
2	Sơn Lót Epoxy KCC EP118 – 16L	Bộ 16L	121,875	16	1,950,000		Dùng làm chất kết dính và mau khô với khả năng ngăn ngừa hoàn hảo các hóa chất và nước.
3	Sơn Epoxy KCC ET5660- grey- Màu xám hệ lăn 4L	Bộ 4L	200,000	4	800,000		Tăng cứng nền và bám chắc hoàn hảo để chống thấm nước, chống trầy xước với độ bóng cao
4	Sơn Epoxy KCC ET5660- grey- Màu xám hệ lăn 16L	Bộ 16L	146,875	16	2,350,000		Tăng cứng nền và bám chắc hoàn hảo để chống thấm nước, chống trầy xước với độ bóng cao

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
5	Sơn Epoxy KCC ET5660 – green-Màu xanh hệ lăn 4L	Bộ 4L	200,000	4	800,000		Tăng cứng nền và bám chắc hoàn hảo để chống thấm nước, chống trầy xước với độ bóng cao
6	Sơn Epoxy KCC ET5660 – green-Màu xanh hệ lăn 16L	Bộ 16L	146,875	16	2,350,000		Tăng cứng nền và bám chắc hoàn hảo để chống thấm nước, chống trầy xước với độ bóng cao
7	Dung Môi Pha Sơn Epoxy KCC-Thinner 024 – 20L	Thùng 20L	72,500	20	1,450,000		Dung môi dùng để pha sơn epoxy trong quá trình thi công được dễ dàng hơn
8	Sơn Epoxy Samhwa Epocoat Primer (SVH)- Sơn lót hệ lăn 16L	Bộ 16L	121,875	16	1,950,000		Chống chịu cực tốt đối với sự mài mòn, ăn mòn, hóa chất, nước, và dầu.
9	Sơn Epoxy Samhwa Epocoat 5100(SVH)- Màu xanh hệ tự san 24kg	Bộ 24kg	102,083	24	2,450,000		Sơn phủ epoxy không dung môi có thể chống chịu cực tốt với hóa chất, sự mài mòn, va đập và bám dính.
10	Sơn Epoxy Samhwa Epocoat Top Grey (SVH)- Màu xám hệ lăn 16L	Bộ 16L	146,875	16	2,350,000		Sử dụng trên bề mặt của thép, xi măng nơi yêu cầu các lớp phủ hóa chất, dầu hoặc có độ chống chịu cao
11	Sơn Epoxy Samhwa Epocoat Top Green (SVH)- Màu xanh hệ lăn 16L	Bộ 16L	146,875	16	2,350,000		Sử dụng trên bề mặt của thép, xi măng nơi yêu cầu các lớp phủ hóa chất, dầu hoặc có độ chống chịu cao
VIII	Chống thấm NEOMAX						
1	Neomax Topcoat T14 – Lớp phủ bảo vệ gốc Polyurethane 2 thành phần	Bộ 25kg	52,000	25	1,300,000		Dùng để tạo lớp phủ bảo vệ ngoài cùng cho các lớp chống thấm gốc polyurethane, polyurea hoặc các hệ sơn khác
2	Neomax Primer P11 – Lớp lót gốc Polyurethane 1 thành phần – 5kg	Thùng 5kg	152,000	5	760,000		Sử dụng làm lớp lót cho các lớp phủ gốc polyurea, polyurethane hoặc các hệ sơn khác

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
3	Neomax Primer P11 – Lớp lót gốc Polyurethane 1 thành phần – 1.5kg	Lon 1.5kg	173,333	2	260,000		Sử dụng làm lớp lót cho các lớp phủ gốc polyurea, polyurethane hoặc các hệ sơn khác
4	Neomax Latex Eco – Phụ gia chống thấm, tác nhân kết nối cho vữa và bê tông 5L	Can 5L	52,000	5	260,000		Phụ gia chống thấm và tác nhân kết nối được thiết kế dành riêng cho vữa và bê tông nhằm nâng cao khả năng chống thấm, chống nứt, chống ăn mòn và tăng cường khả năng kết dính
5	Neomax Latex Eco – Phụ gia chống thấm, tác nhân kết nối cho vữa và bê tông 10L	Can 10L	44,000	10	440,000		Phụ gia chống thấm và tác nhân kết nối được thiết kế dành riêng cho vữa và bê tông nhằm nâng cao khả năng chống thấm, chống nứt, chống ăn mòn và tăng cường khả năng kết dính
6	Neomax C102 Hợp chất chống thấm đàn hồi gốc xi măng – 35kg	Bao 25kg + can 10kg	30,000	35	1,050,000		Chống thấm mái, sê nô mái; Sân thượng, sân phơi; Ban công, lô gia; Khu vệ sinh; Sàn tầng hầm, vách tầng hầm, Bể bơi
7	Neomax C102 Flex – Hợp chất chống thấm đàn hồi gốc xi măng – Polyme, 2 thành phần 27kg	Bao 17kg + can 10kg	38,519	27	1,040,000		Chống thấm mái, sê nô mái; Sân thượng, sân phơi; Ban công, lô gia; Khu vệ sinh; Sàn tầng hầm, vách tầng hầm, Bể bơi
8	Neomax C102 Flex – Hợp chất chống thấm đàn hồi gốc xi măng – Polyme, 2 thành phần 20kg	Thùng 20kg	47,500	20	950,000		Chống thấm Mái, sê nô mái; Sân thượng, sân phơi; Ban công, lô gia; Khu vệ sinh; Sàn tầng hầm, vách tầng hầm, hồ pít thang máy; Bể bơi, bể nước cứu hoả; Bể chứa nước sinh hoạt
9	Neomax A108 Hợp chất chống thấm đàn hồi gốc Acrylic – 5kg	Thùng 5kg	130,000	5	650,000		Chống thấm cho Tường ngoài nhà; Mái, sê nô mái; Sân thượng, sân phơi; Ban công, lô gia; Khu vệ sinh; Bể bơi, bể cứu hoả.
10	Neomax A108 Hợp chất chống thấm đàn hồi gốc Acrylic – 20kg	Thùng 20kg	110,000	20	2,200,000		Chống thấm cho Tường ngoài nhà; Mái, sê nô mái; Sân thượng, sân phơi; Ban công, lô gia; Khu vệ sinh; Bể bơi, bể cứu hoả.

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
11	Neomax 826 Polyurethane gốc nước tính năng cao – Chống thấm bề cá koi 5kg	Thùng 5kg	260,000	5	1,300,000		Chống thấm cho Bể cá cảnh, bể tiêu cảnh; Bể bơi; Bể hóa chất; Bể chứa nước sinh hoạt;
12	Neomax 820 – Chống thấm Polyurethane 1 thành phần – 8kg	Thùng 8kg	137,500	8	1,100,000		Chống thấm cho Mái, sê nô, sân thượng, sân phơi; Ban công, lô gia, tường ngoài nhà; Khu vệ sinh; Bể chứa hoá chất, bể chứa nước thải, bể bơi, bể nước cứu hoả.
13	Neomax 820 – Chống thấm Polyurethane 1 thành phần – 20kg	Thùng 20kg	130,000	20	2,600,000		Chống thấm cho Mái, sê nô, sân thượng, sân phơi; Ban công, lô gia, tường ngoài nhà; Khu vệ sinh; Bể chứa hoá chất, bể chứa nước thải, bể bơi, bể nước cứu hoả.
14	Neomax 201 – Chống thấm gốc Polyurethane 2 thành phần – 7.2kg	Thùng 5.4kg + hộp 1.8kg	137,500	7.2	990,000		Chống thấm cho Mái, sê nô mái; sân thượng; sân phơi; ban công; lô gia; Bồn trồng cây; bồn hoa; Khu vệ sinh; Bể bơi; bể chứa nước thải; bể nước cứu hoả.
15	Neomax 201 – Chống thấm gốc Polyurethane 2 thành phần – 20kg	Thùng 15kg + hộp 5kg	130,000	20	2,600,000		Chống thấm cho Mái, sê nô mái; sân thượng; sân phơi; ban công; lô gia; Bồn trồng cây; bồn hoa; Khu vệ sinh; Bể bơi; bể chứa nước thải; bể nước cứu hoả.

Ghi chú:

+ Bảng giá này có hiệu lực kể từ ngày 24/10/2024 đến khi có thông báo giá mới.

+ Giá trên đã bao gồm VAT và chưa bao gồm cước vận chuyển.

Cước vận chuyển sẽ được hỗ trợ tùy vào số lượng và vị trí nhận hàng của Quý khách

Hà nội, ngày 24/10/2024

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

